

Số: TVHN-18 /DBQG

Hà Nội, ngày 18 tháng 1 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Lưu vực sông Hồng

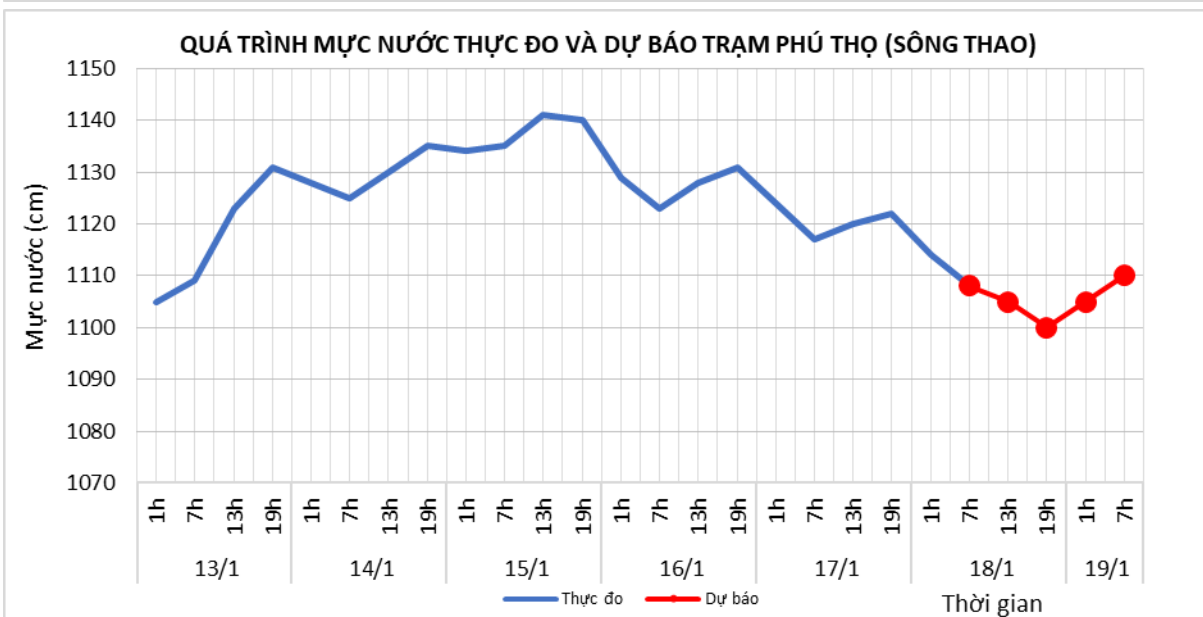
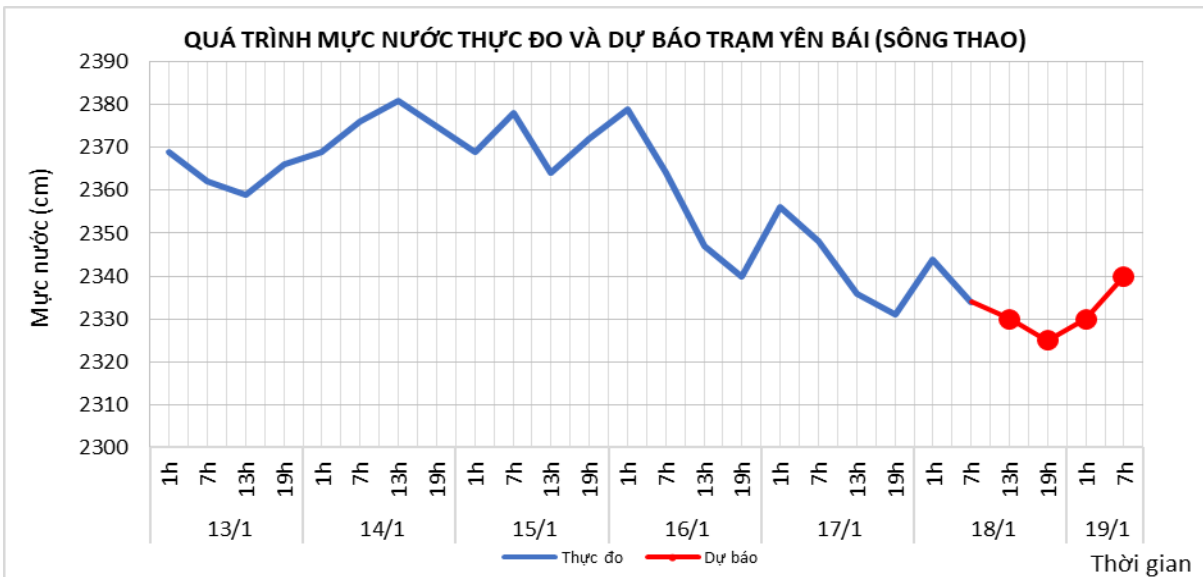
1.1. Sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ tiếp tục biến đổi chậm.



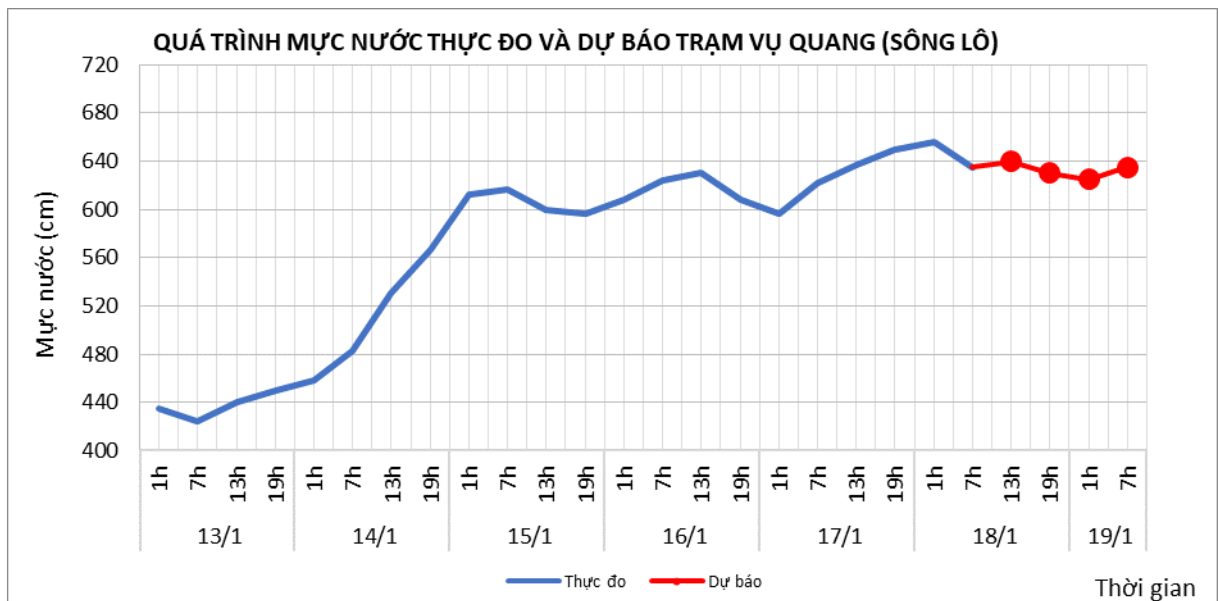
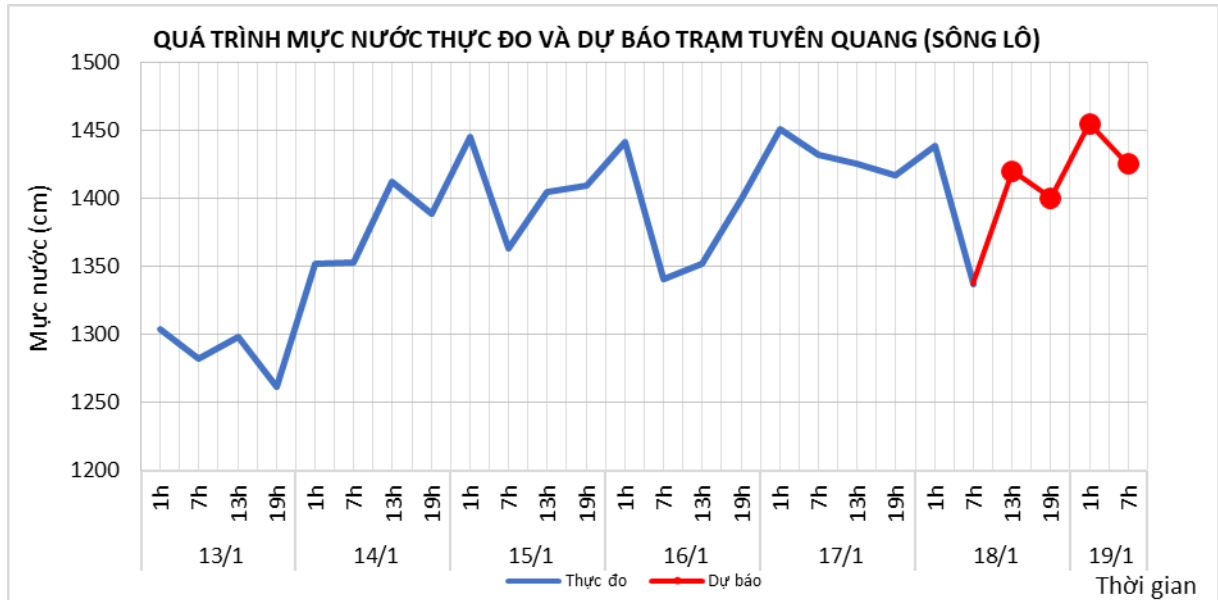
1.2. Sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang đang dao động và chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang sẽ tiếp tục chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.



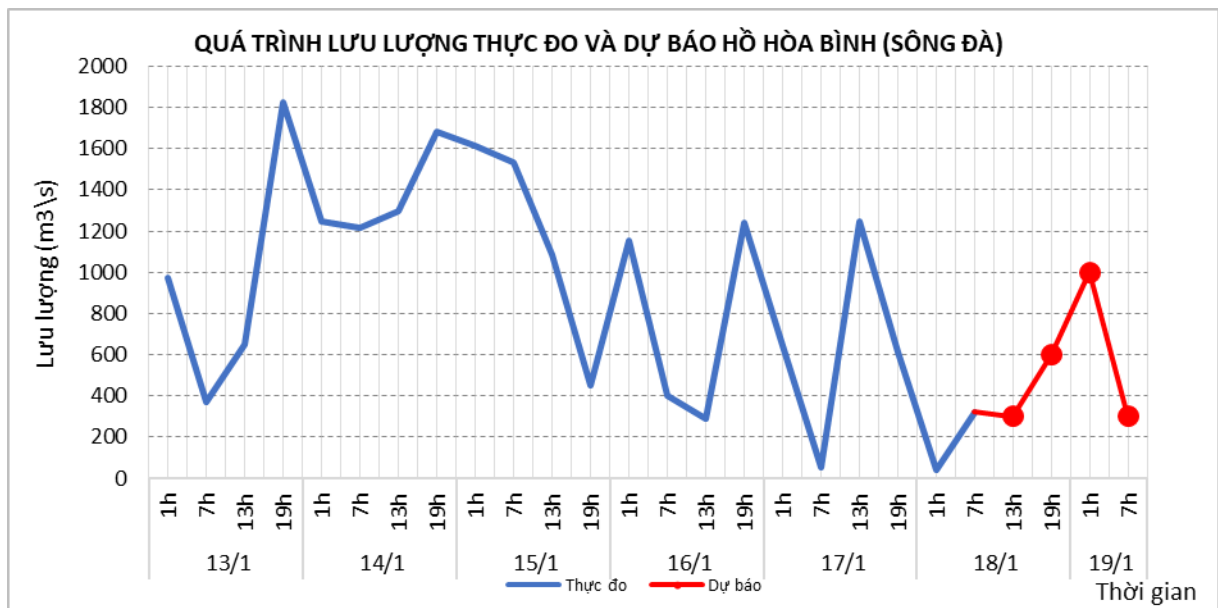
1.3. Sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.



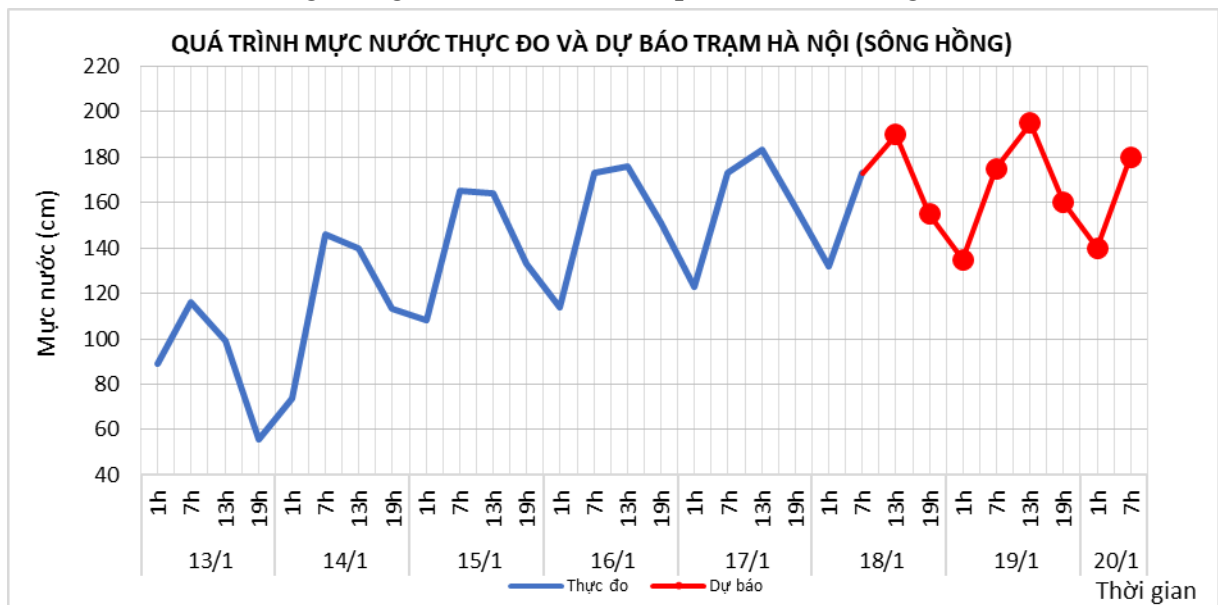
1.4. Sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội dao động theo xu thế tăng do từ ngày 16 đến ngày 20/1, các hồ chứa thủy điện tuyến trên tăng cường phát điện phục vụ lấy nước gieo cấy lúa vụ Đông Xuân 2025-2026 khu vực Trung du và Đồng bằng Bắc Bộ đợt 1.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội tiếp tục có dao động.



2. Lưu vực sông Thái Bình

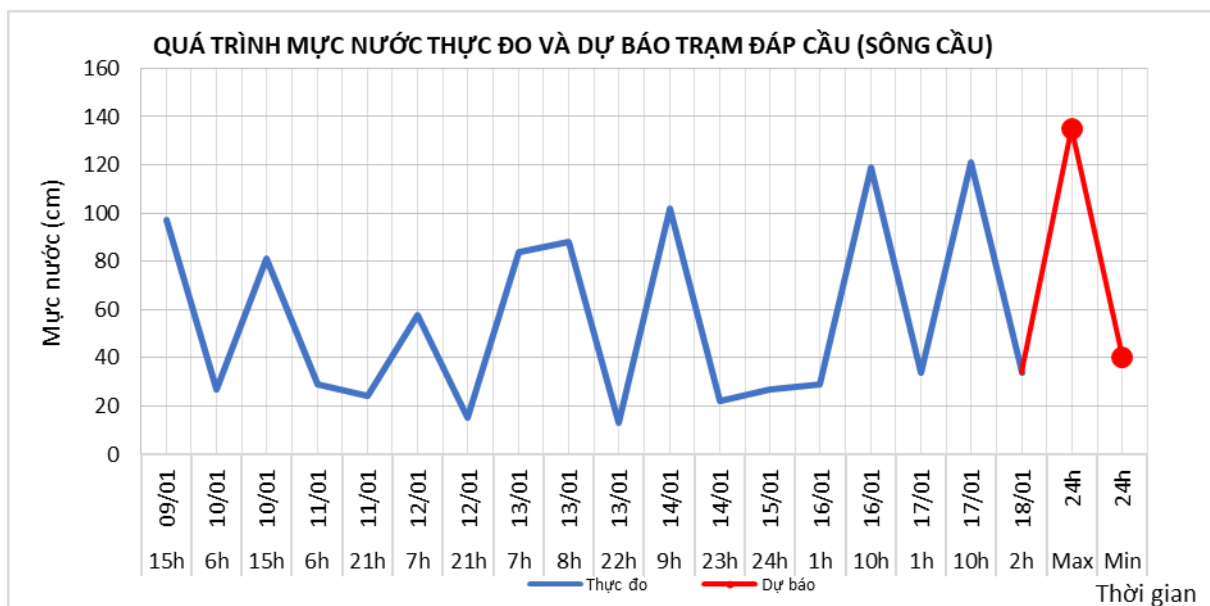
2.1. Sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Cầu tại trạm Đáp Cầu đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tại trạm Đáp Cầu tiếp tục dao động theo thủy triều.



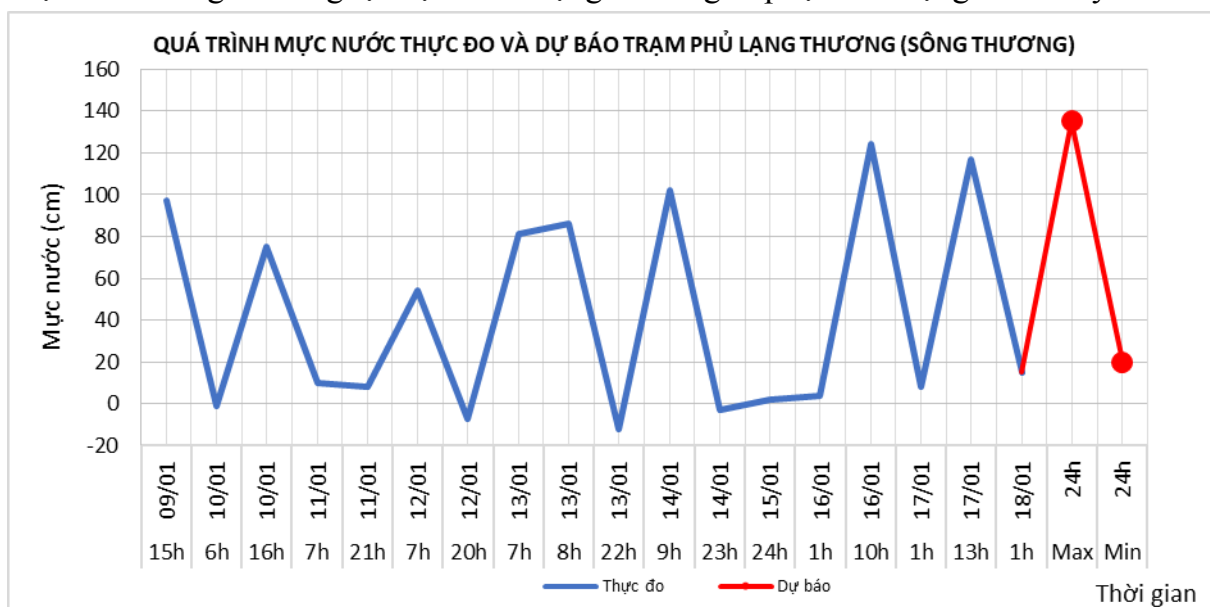
2.2. Sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương tiếp tục dao động theo thủy triều.



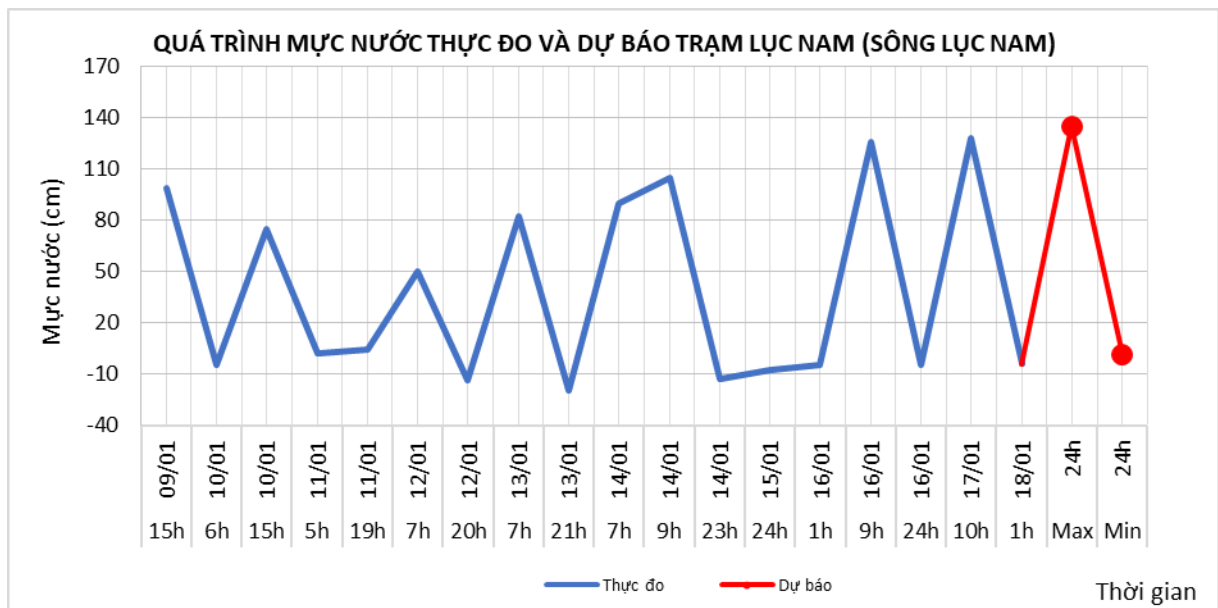
2.3. Sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam tiếp tục dao động theo thủy triều.



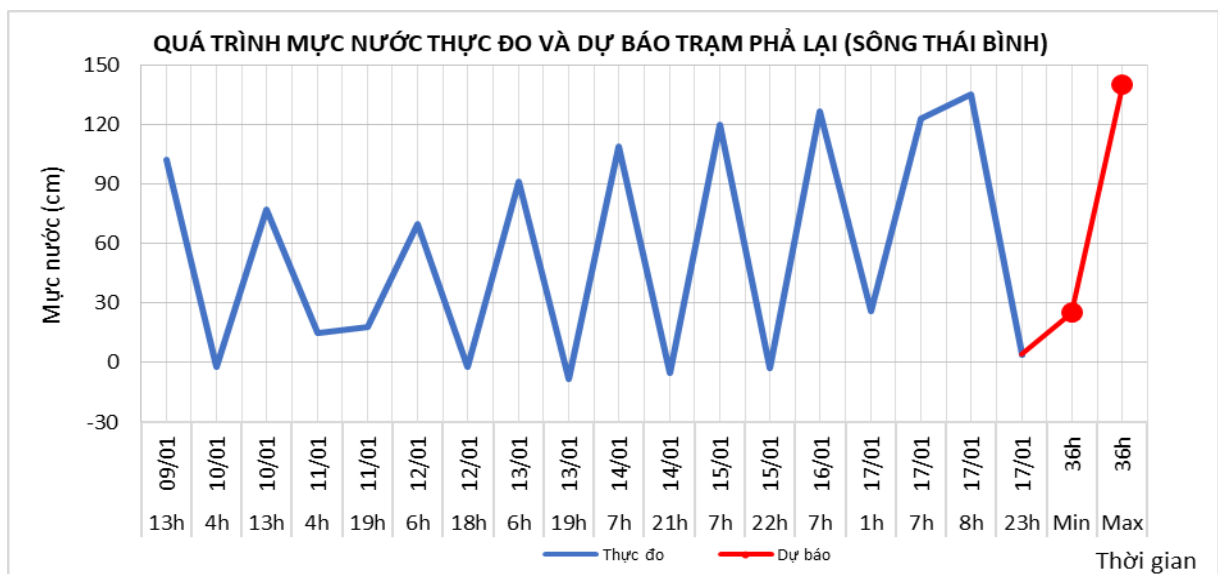
2.4. Sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thái Bình đang dao động theo ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại dao động theo ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36h tới, mức nước tại trạm Phả Lại dự báo cao nhất là 1,35 m; thấp nhất là 0,05m.



3. Các lưu vực sông thuộc khu vực Bắc Trung Bộ

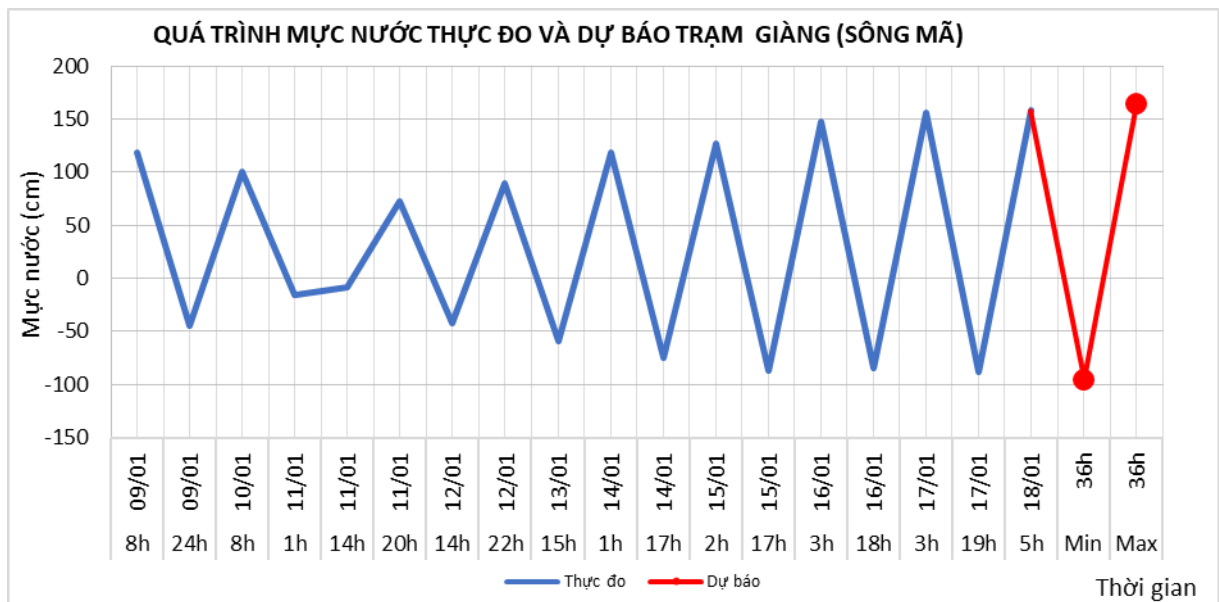
3.1. Sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.



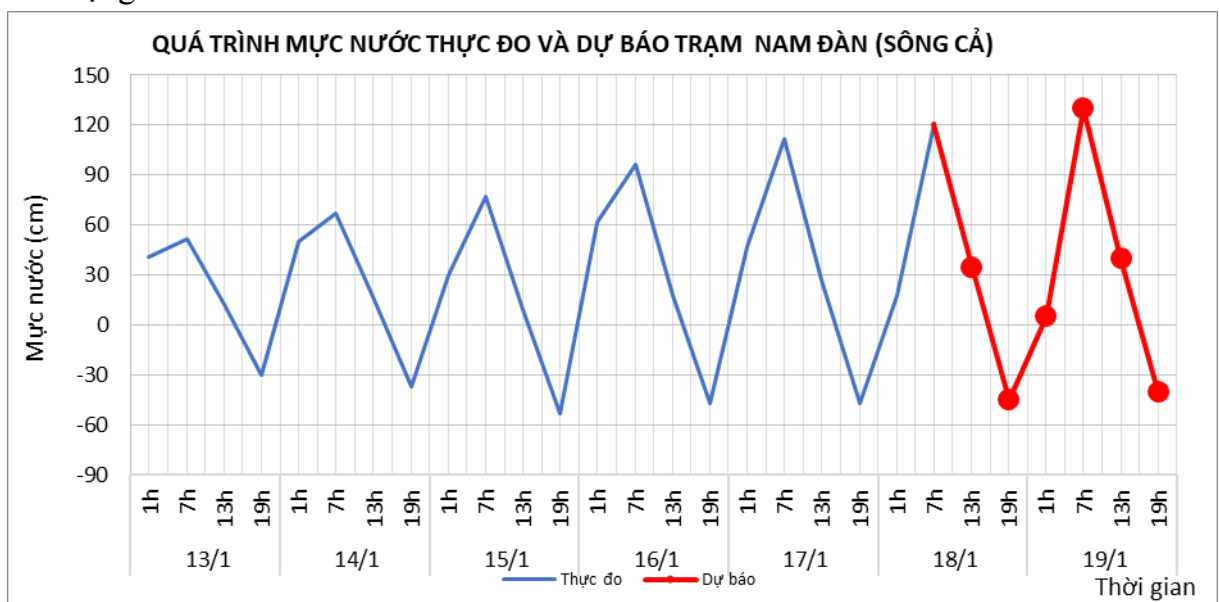
3.2. Sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều



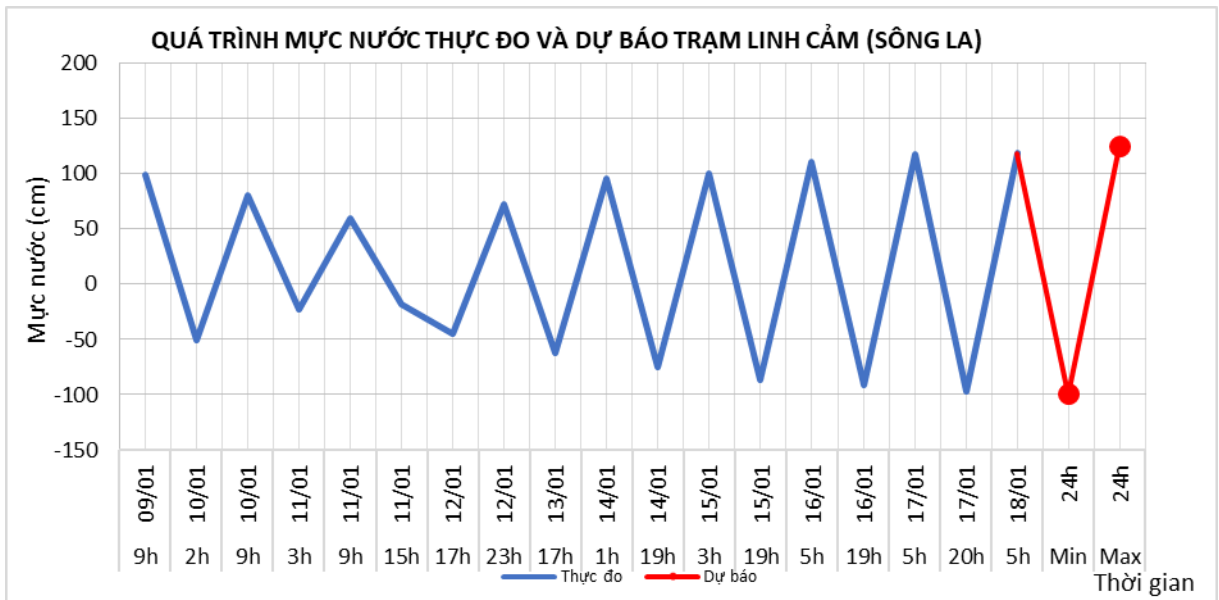
3.3. Sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.



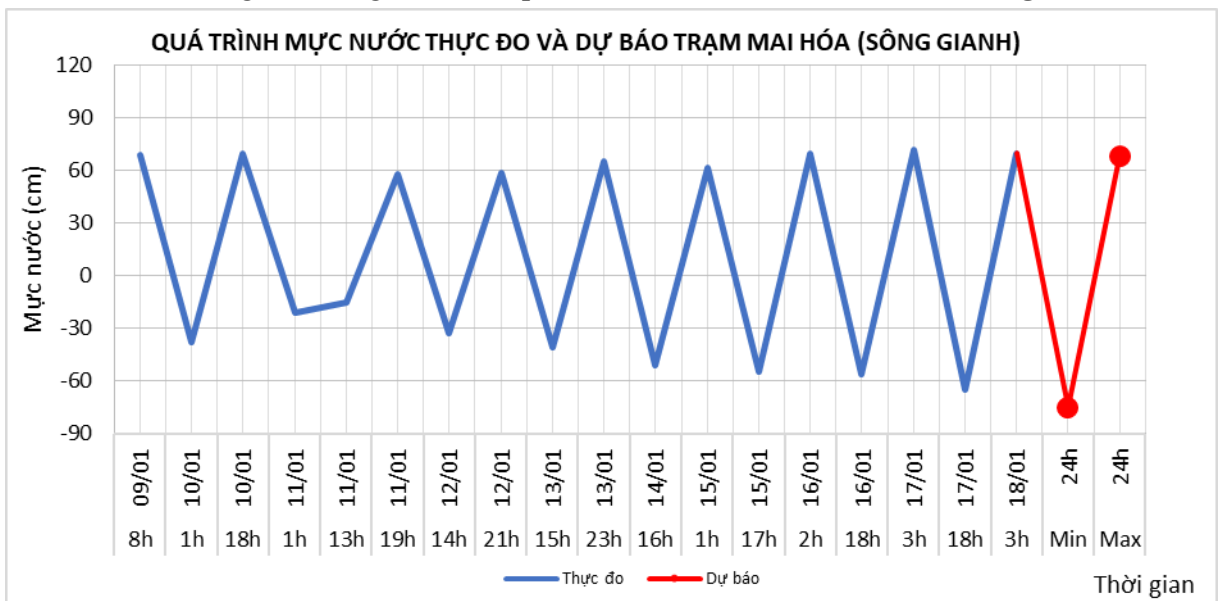
3.4. Sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Gianh tiếp tục biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



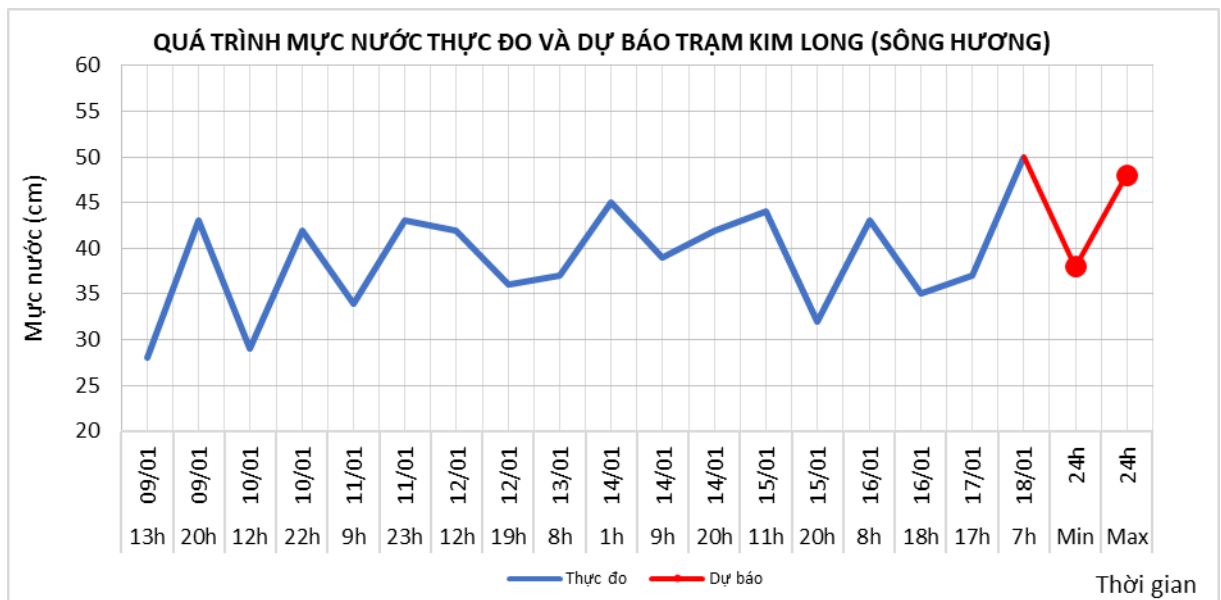
3.5. Sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hương dao động theo điều tiết hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hương tiếp tục dao động theo điều tiết hồ chứa.



4. Các lưu vực sông thuộc khu vực Nam Trung Bộ

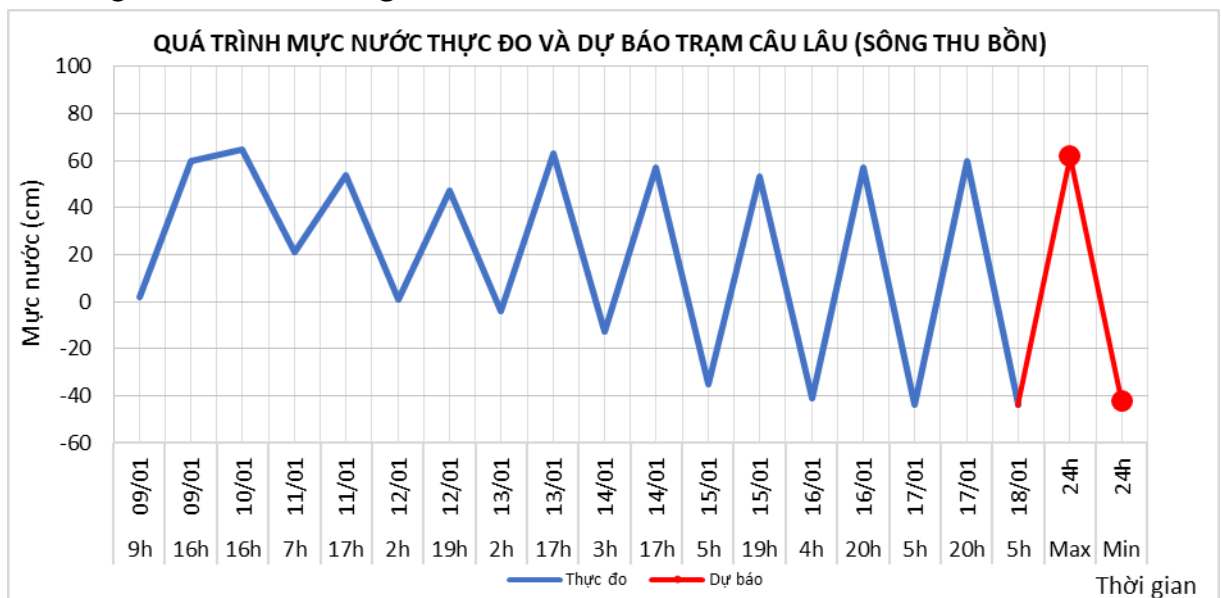
4.1. Sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Vu Gia và trung, thượng lưu Thu Bồn biến đổi chậm, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Vu Gia và trung, thượng lưu Thu Bồn tiếp tục biến đổi chậm, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.



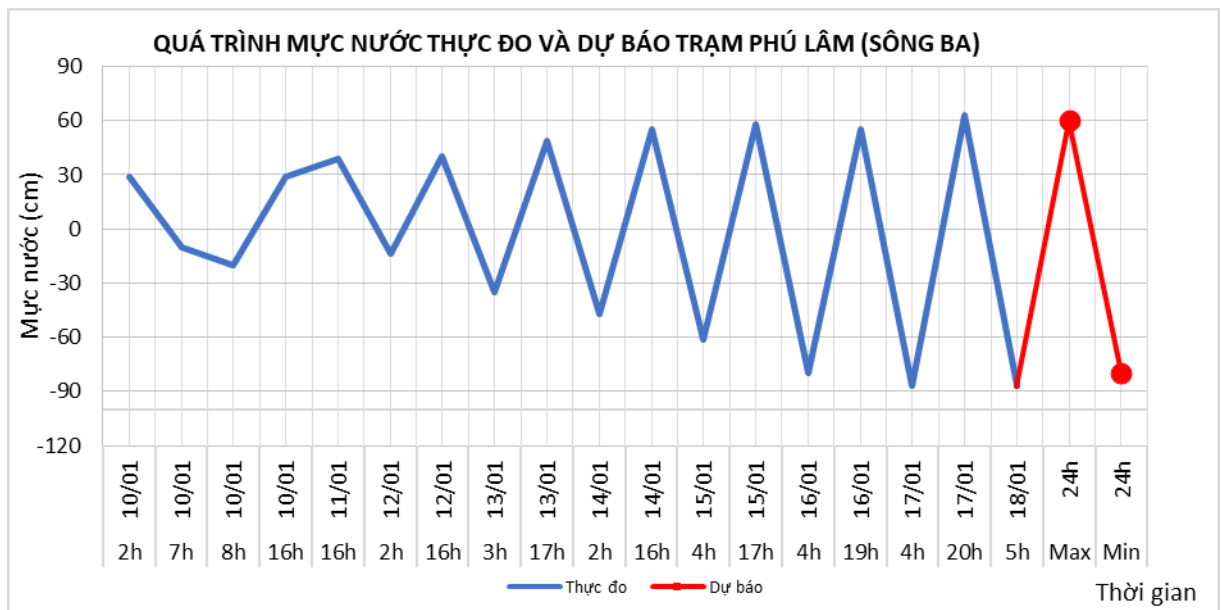
4.2. Sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Trà Khúc biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Trà Khúc tiếp tục biến đổi chậm.



5. Các lưu vực sông thuộc khu vực Đông Nam Bộ

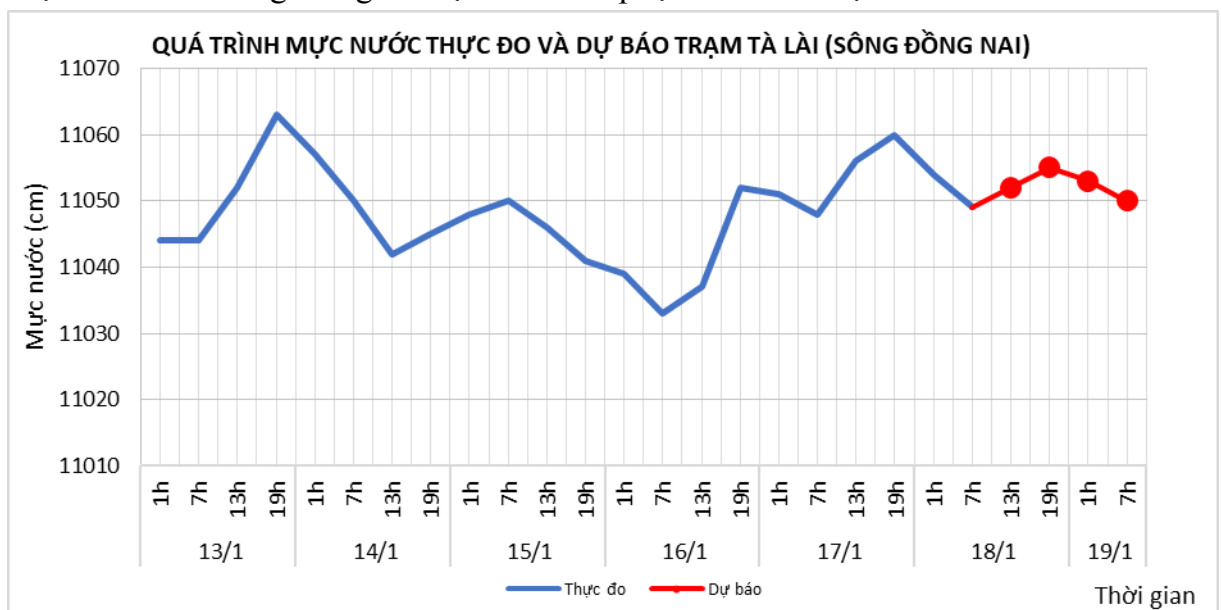
5.1. Sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Đồng Nai biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Đồng Nai tại Tà Lài tiếp tục biến đổi chậm



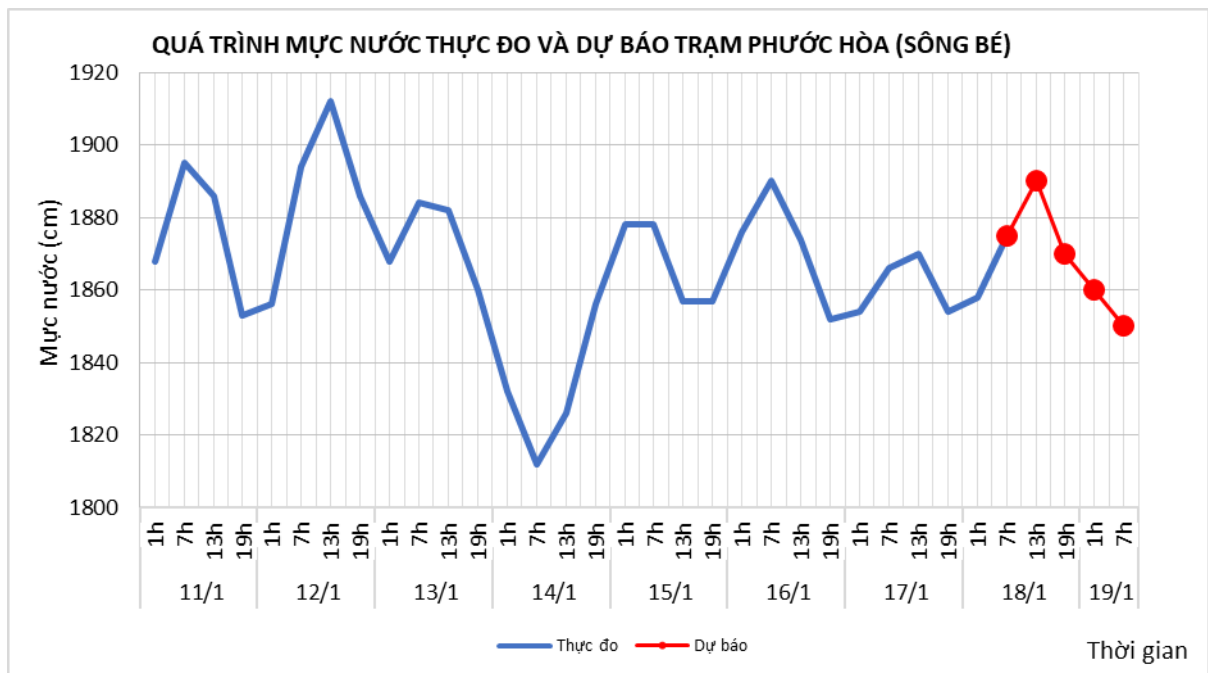
5.2. Sông Bé

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Bé biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Bé tiếp tục biến đổi chậm



6. Lưu vực sông Mê Công

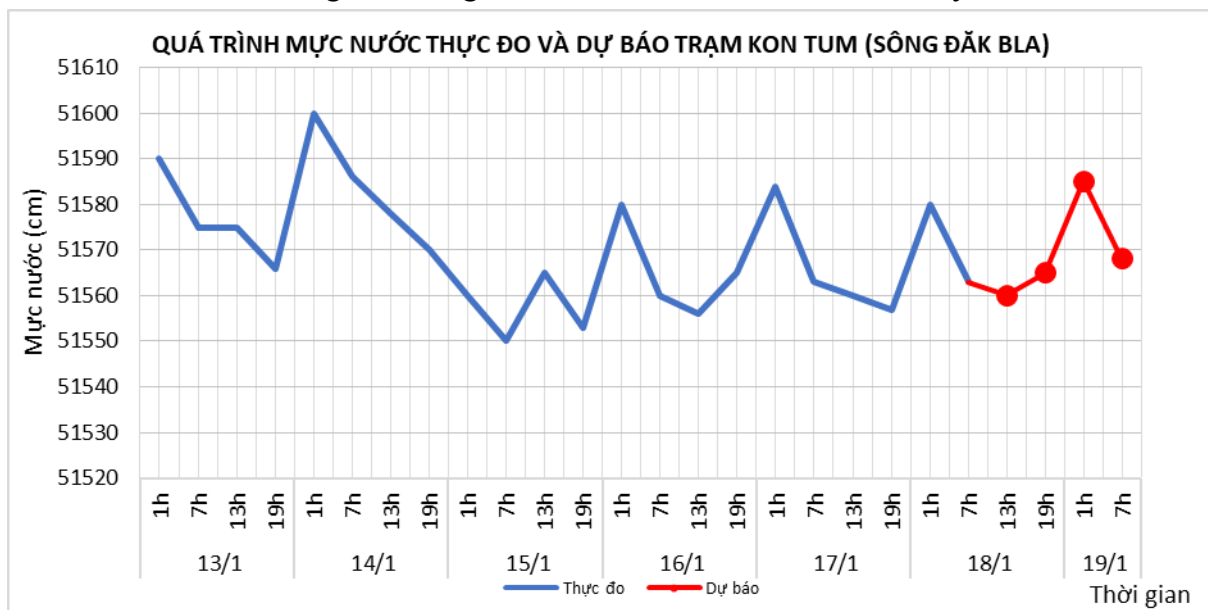
6.1. Sông Đắk Bla

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của các hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của các hồ chứa thủy điện.



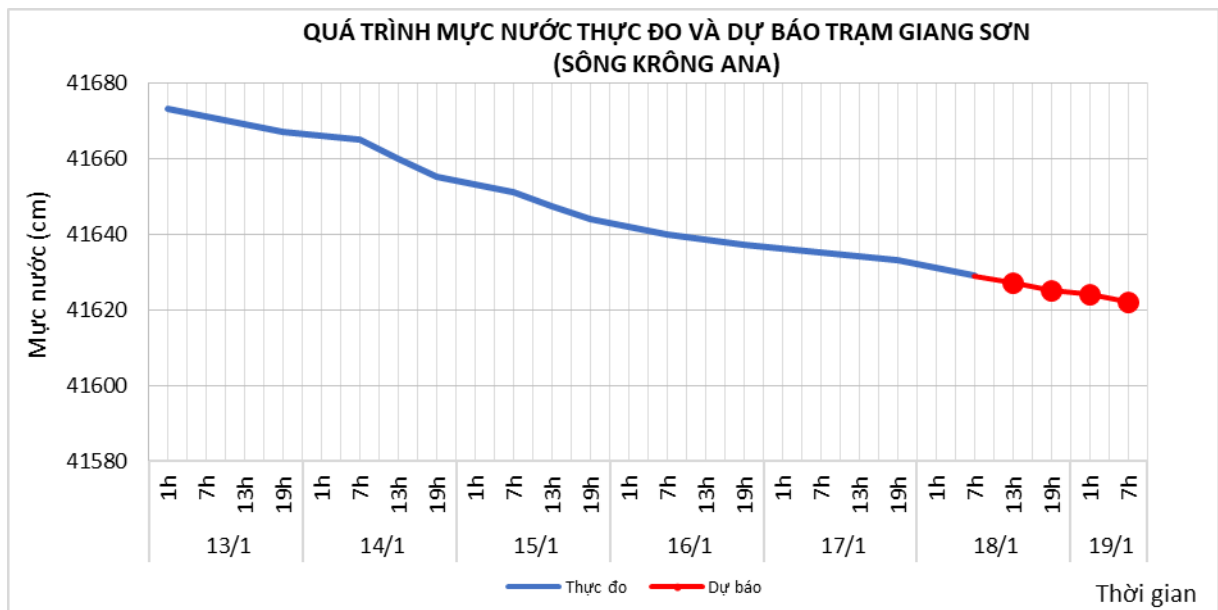
6.2. Sông Krông Ana

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana biến đổi chậm. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Krông Ana tiếp tục biến đổi chậm. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



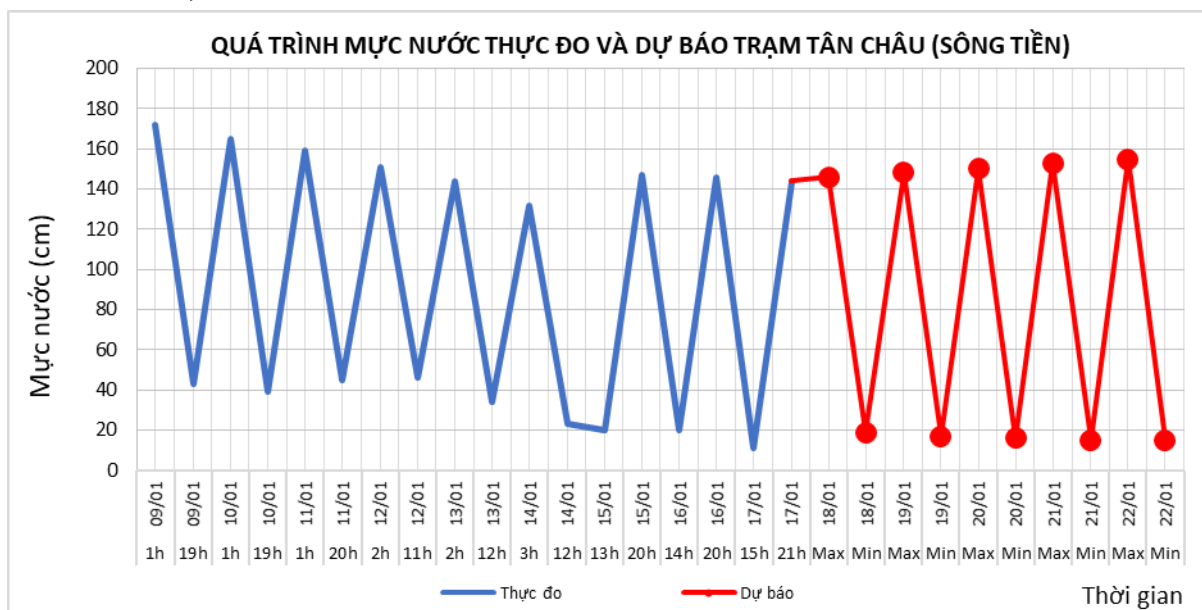
6.3. Sông Cũ Long

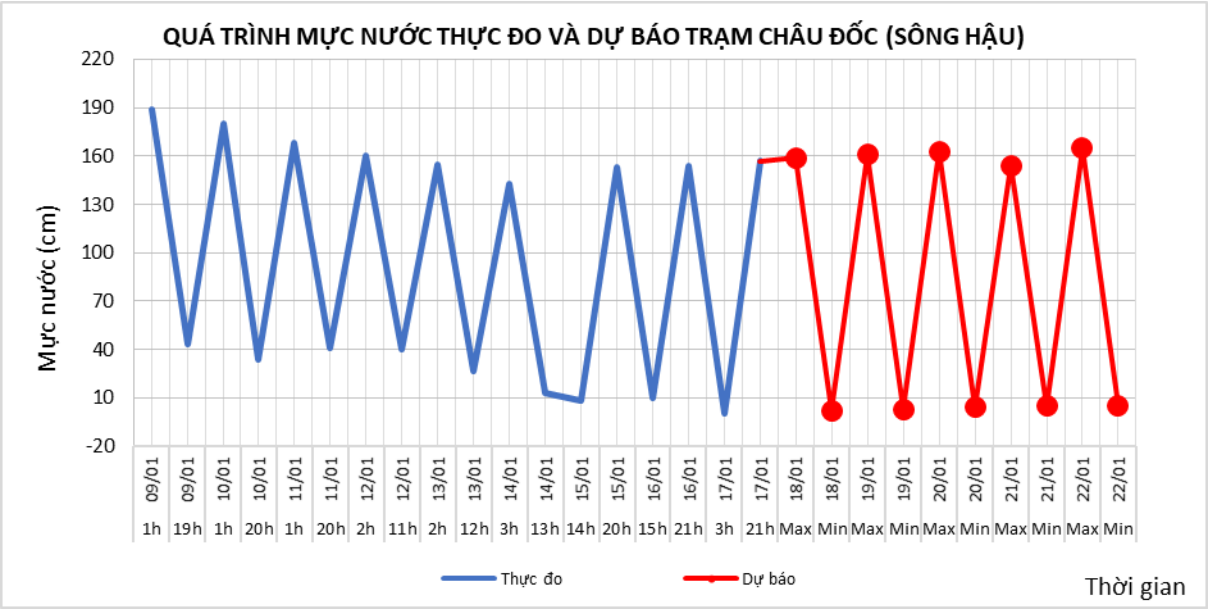
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cũ Long dao động theo triều. Mức nước cao nhất ngày 17/01 trên sông Tiền tại trạm Tân Châu 1,44m, trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc 1,57m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức đầu nguồn sông Cũ Long dao động theo triều. Đến ngày 22/1, mức nước cao nhất ngày trên sông Tiền tại trạm Tân Châu ở mức 1,55m; trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc ở mức 1,65m.





II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-17/01	19h-17/01	1h-18/01	7h-18/01	13h-18/01		19h-18/01		1h-19/01		7h-19/01		13h-19/01		19h-19/01		1h-20/01		7h-20/01	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	1249	610	40	322	300	↓	600	↑	1000	↑	300	↓								
Thao	Yên Bái	2336	2331	2344	2334	2330	↓	2325	↓	2330	↑	2340	↑								
Thao	Phú Thọ	1120	1122	1114	1108	1105	↓	1100	↓	1105	↑	1110	↑								
Lô	Tuyên Quang	1425	1417	1439	1337	1420	↑	1400	↓	1455	↑	1425	↓								
Lô	Vũ Quang	637	650	656	635	640	↑	630	↓	625	↓	635	↑								
Hồng	Hà Nội	183	158	132	173	190	↑	155	↓	135	↓	175	↑	195	↑	160	↓	140	↓	180	↑
Cả	Nam Đàn	27	-47	18	121	35	↓	-45	↓	5	↑	130	↑	40	↓	-40	↓				
Kôn	Thanh Hòa	675	677	685	673	675	↑	670	↓	678	↑	670	↓								
Đồng Nai	Tà Lài	11056	11060	11054	11049	11052	↑	11055	↑	11053	↓	11050	↓								
Bé	Phước Hòa	1870	1854	1858	1875	1890	↑	1870	↓	1860	↓	1850	↓								
Đăkbla	Kon Tum	51560	51557	51580	51563	51560	↓	51565	↑	51585	↑	51568	↓								
Krông Ana	Giang Sơn	41634	41633	41631	41629	41627	↓	41625	↓	41624	↓	41622	↓								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	121	↑	34	→	135	↑	40	↑
Thương	Phủ Lạng Thương	117	↓	15	↑	135	↑	20	↑
Lục Nam	Lục Nam	128	↑	-4	↓	135	↑	1	↑
Thái Bình	Phả Lại (**)	135	↑	4	↑	140	↑	25	↑
Mã	Giàng (**)	158	↑	-88	↓	165	↑	-95	↓
La	Linh Cảm	119	↑	-97	↓	125	↑	-100	↓
Gianh	Mai Hóa	70	↓	-65	↓	68	↓	-75	↓
Hương	Kim Long	50	↑	37	↑	48	↓	38	↑
Thu Bồn	Câu Lâu	60	↑	-44	→	62	↑	-42	↑
Trà Khúc	Trà Khúc	96	↑	32	↓	98	↑	30	↓
Đà Nẵng	Phú Lâm	63	↑	-87	→	60	↓	-80	↑

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày											Mức nước thấp ngày												
		Thực đo		Dự báo										Thực đo		Dự báo									
				17/01		18/01		19/01		20/01		21/01				22/01		17/01		18/01		19/01		20/01	
Sông Tiền	Tân Châu	144	📉	146	📈	148	📈	150	📈	153	📈	155	📈	11	📉	19	📈	17	📉	16	📉	15	📉	15	📉
Sông Hậu	Châu Đốc	157	📈	159	📈	161	📈	163	📈	154	📉	165	📈	0	📉	2	📈	3	📈	4	📈	5	📈	5	📉

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30’ ngày 19/01

Tin phát lúc: 10h30’

Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin

Phùng Tiên Dũng